TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 – ĐIỆN BIÊN** TỈNH ĐIỆN BIÊN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 04/2025/HS-ST Ngày 18-11-2025	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - ĐIỆN BIÊN, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đao Thị Bích Thảo

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Thanh Mai

Bà Lê Tuyết Nga

- Thư ký phiên tòa: ông Quàng Văn Long – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân khu vực 4 - Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

- Công chức hỗ trợ phiên tòa tại điểm cầu thành phần: ông Thiều Tất Lơ – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 4 – Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Điện Biên, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 18/11/2025 tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 4 - Điện Biên, tỉnh Điện Biên và điểm cầu thành phần Phân trại tạm giam Na Sang xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số: 04/2025/TLST-HS ngày 17/10/2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2025/QĐXXST-HS ngày 06/11/2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lò Văn L (Tên gọi khác: Không có tên gọi khác); Sinh ngày 12/8/1991 tại tỉnh Điện Biên; Nơi cư trú: bản LY, xã NT, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lò Văn H (Sinh năm 1928) và bà Lò Thị B (Đã chết); Có vợ là Lò Thị Th (sinh năm 1990) và có 02 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; Nhân thân: Chưa bị xử lý vi phạm hành chính, chưa bị Toà án kết tội; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 03/8/2025, tạm giam từ ngày 12/8/2025 cho đến nay. Có mặt.

- Người tham gia tố tụng khác tại điểm cầu thành phần: ông Lê Tiến Anh – Chuyên viên Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lò Văn L là người nghiện ma túy từ năm 2024. Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 03/8/2025 Lò Văn L đi bộ từ thủy điện HC ở bản HC 1, xã MP, tỉnh Điện Biên sang bản TT, xã MP, tỉnh Điện Biên để tìm mua Heroine về sử dụng. Khi đến bản TT thì Lò Văn L gặp một người đàn ông không rõ lai lịch, qua trao đổi

L mua được Heroine từ người này với số tiền 120.000 đồng (là tiền L đi làm thuê mà có). Mua bán xong người đàn ông đó đi đâu không rõ, còn Lò Văn L cầm gói Heroine trong lòng bàn tay phải rồi đi bộ quay lại thuỷ điện HC. Hồi 10 giờ 25 phút cùng ngày, khi Lò Văn L đi bộ được khoảng 01 (một) kilomet thì bị tổ công tác số 2 - Kế hoạch 1266 của Công an tỉnh Điện Biên phối hợp với Công an xã MP phát hiện bắt quả tang, thu giữ 01 (một) gói bọc bằng nilon màu xanh, tiếp đến là lớp nilon màu trắng, trong cùng là lớp giấy màu vàng – trắng (loại giấy lót bên trong của vỏ bao thuốc lá), bên trong chứa các cục màu trắng, Lò Văn L khai nhận là Heroine.

Tại Kết luận giám định số 780/KL-KTHS ngày 09/8/2025, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Vật chứng thu giữ của Lò Văn L có khối lượng 0,49 gam là chất ma túy: Loại Heroin (Heroine). Hoàn lại đối tượng giám định còn lại 0,44 gam, có biên bản đóng gói, niêm phong và giao, nhận lại đối tượng giám định kèm theo.

Bản Cáo trạng số 04/CT-VKSKV4 ngày 15/10/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Điện Biên, tỉnh Điện Biên truy tố Lò Văn L về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025.

Tại phiên toà:

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố, phần luận tội đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2025, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự tuyên bố bị cáo phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Về hình phạt đề nghị xử phạt bị cáo từ 03 năm 02 tháng đến 03 năm 05 tháng tù và không áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo. Đề nghị áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 0,44 gam Heroine còn lại sau giám định, 01 (một) mảnh nilon màu xanh, 01 (một) mảnh nilon màu trắng, 01 (một) mảnh giấy màu vàng- trắng. Đề nghị áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, nhất trí Cáo trạng và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Khi nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Qua tranh tụng công khai tại phiên tòa, có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử xác định: Vào hồi 10 giờ 25 phút ngày 03/8/2025 tại khu vực bản Tin Tốc, xã MP, tỉnh Điện Biên tổ công tác số 2 – Kế hoạch 1266 của Công an tỉnh Điện Biên phối hợp

với tổ công tác Công an xã MP đã kiểm tra phát hiện, bắt quả tang Lò Văn L đang thực hiện hành vi cất giấu trái phép trong lòng bàn tay phải 0,49 gam Heroine nhằm mục đích sử dụng. Lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, Kết luận giám định, Kết luận điều tra, Cáo trạng truy tố và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, không có chứng cứ chứng minh bị cáo không phạm tội. Do đó có đủ cơ sở để kết luận: Hành vi của bị cáo Lò Văn L đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội ngày 03/08/2025 nên cần áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 18 Điều 1 Luật số 86/2025/QH15 để xét xử và quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Điện Biên, tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[2] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy. Hành vi của bị cáo không những tiếp tay cho tội phạm về ma túy mà còn là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn và các loại tội phạm hình sự khác, làm ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội địa phương. Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng, vì vậy cần phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[3] Về nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo: Bị cáo Lò Văn L có nhân thân tốt, chưa bị xử lý vi phạm hành chính, chưa bị Toà án kết tội. Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo. Đối chiếu với quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự thấy rằng bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về hình phạt đối với bị cáo: Từ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời hạn nhất định để bị cáo cải tạo bản thân đồng thời răn đe, phòng ngừa tội phạm nói chung. Tại phiên tòa đại diện Viện Kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo từ 03 năm 02 tháng đến 03 năm 05 tháng tù là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự thì: "*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*". Nhưng xét xét thấy bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, nghề nghiệp của bị cáo là lao động tự do nên không có khả

năng thi hành hình phạt bổ sung. Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về việc không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Vật chứng 0,44 gam Heroine thu giữ của Lò Văn L sau khi gửi giám định còn lại 0,44 gam là vật nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành và 01 (một) mảnh nilon màu xanh, 01 (một) mảnh nilon màu trắng, 01 (một) mảnh giấy màu vàng – trắng đều là vật không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a, c khoản 1, Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a, c khoản 2, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

[6] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ Luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH về mức thu, miễn, giảm,thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[7] Các vấn đề liên quan đến vụ án: Đối với người đàn ông đã bán ma tuý cho bị cáo do cơ quan điều tra không xác minh được lý lịch nên không đủ cơ sở để xử lý. Do đó Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết trong vụ án này.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[9] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng*:* Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Điện Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2025; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38; điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ vào điểm a, c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; khoản 1 Điều 331; khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lò Văn L phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo 03 (Ba) năm 02 (Hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ là ngày 03/8/2025.

3. Về vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu huỷ 0,44 gam Heroine còn lại sau giám định và 01 (một) mảnh nilon màu xanh, 01 (một) mảnh nilon màu trắng, 01 (một) mảnh giấy màu vàng – trắng.

(Đặc điểm, tình trạng vật chứng theo như Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 16/10/2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 4 – Điện Biên, tỉnh Điện Biên).

4**.** Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo**:** Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 18/11/2025).

Nơi nhận:
- Phòng GĐ KT, TT & THA TAND Tỉnh ĐB;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- VKSND khu vực 4 – Điện Biên;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Điện Biên;
- PC 04 (Phòng CSĐTTP về ma tuý) CA tỉnh Điện Biên);
- PC 10 (THAHS) CA tỉnh Điện Biên;
- Phân trại tạm giam Na Sang;
- Phòng HSNV Công an tỉnh Điện Biên;
- Thi hành án dân sự tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo;
- Hồ sơ THAHS;
- Lưu hồ sơ VA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đao Thị Bích Thảo